TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày: 05/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Võ Anh Thư
2. Ông Nguyễn Đình Phúc

- Thư ký phiên tòa:

- Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền – Thư ký Tòa án
- Tại điểm cầu thành phần: Ông Trần Minh Anh – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

- Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Kiểm sát viên
- Tại điểm thành phần: Ông Nguyễn Hồng Thái - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 11/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2022/QĐXXST-HS ngày 18/3/2022, đối với bị cáo:

Lê Hoàng N; sinh năm: 1990; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 3-5 đường A, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Hoàng Q; và bà: Kim Thị T; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 30/9/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 109/2020/HSST), ngày 28/3/2021 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 20/8/2015, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù giam về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án số 305/2015/HSST), ngày 05/01/2016 chấp hành xong hình phạt tù; bị bắt, tạm giam ngày: 19/12/2021. (Có mặt)

- *Bị hại:* Bà Phan Thị Việt H, sinh năm 1983, địa chỉ: 136 đường X, phường Y, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1971, địa chỉ:. (Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960 Địa chỉ:. (Vắng mặt)

3. Bà Lê Thị Tuyết T, sinh năm 1987, địa chỉ: (Vắng mặt)

- *Người làm chứng*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Vào khoảng 03 giờ ngày 16/12/2021, Lê Hoàng N điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Dream, biển số: 51T9-7607, mang theo 01 thùng xốp bên trong có 01 kìm cộng lực, đến trước nhà số 136 đường X, phường Y, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, nơi để 01 xe đẩy bằng inox dùng bán nước giải khát được phủ tấm bạt (trong tủ xe có 01 máy ép nước trái cây hiệu Panasonic, 01 máy xay sinh tố hiệu Panasonic, 01 máy vắt nước cam hiệu Lock & Lock, 01 bộ tay cầm pha cà phê) của bà Phan Thị Việt H, có dùng dây ổ khóa số khóa cùng với 01 xe bán cơm. Đến khoảng 03 giờ 15 phút cùng ngày, lợi dụng không có người trông coi tài sản và trên đường vắng người qua lại, N đã dùng kìm cộng lực cắt đứt dây khóa số, vỏ bọc màu vàng của xe bán nước giải khát. Sau đó, N dùng 01 tay điều khiển xe mô tô biển số 51T9-7607, 01 tay kéo xe đẩy bằng inox dùng bán nước giải khát tẩu thoát. Tại đường Võ Văn Kiệt (dưới chân cầu Ông Lãnh, Quận 1), N kiểm tra tài sản trộm cắp được, ném bỏ tấm bạt che vào thùng rác, đem thùng xốp và kìm cộng lực gửi cho anh Hà Hoàng D (làm nghề buôn bán đồ cũ tại vỉa hè gần giao lộ Lê Thị Hồng Gấm - Calmette, Quận 1).

Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, N thuê xe ba gác chở xe đẩy bằng inox dùng bán nước giải khát đến cửa hàng mua bán xe inox "Dũng", số 203 Hùng Vương, Phường 9, Quận 5, bán cho ông Nguyễn Văn T với giá 1.700.000 đồng, trả tiền thuê xe ba gác hết 300.000 đồng. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, tại lề đường Võ Văn Kiệt (dưới chân cầu Ông Lãnh, Quận 1), N tiếp tục bán 01 máy ép nước trái cây hiệu Panasonic, 01 máy xay sinh tố hiệu Panasonic, 01 máy vắt nước cam hiệu Lock & Lock, 01 bộ tay cầm pha cà phê cho ông Nguyễn Văn N với giá 300.000 đồng, nhưng ông Ngà đưa trước 150.000 đồng, còn nợ lại 150.000 đồng.

Vào khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, bà Phan Thị Việt H đến Công an phường Phạm Ngũ Lão và Cơ quan CSĐT Công an quận 1, trình báo sự việc mất trộm tài sản. Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 bắt giữ Lê Hoàng N và thu hồi vật chứng là 01 xe đẩy bằng inox dùng bán nước giải khát (Bút lục 38 - 78; 90 - 97).

Tại kết luận định giá tài sản số 425/KL-HĐĐGTS ngày 25/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận:

- 01 xe bán nước bằng inox, kích thước 1,2 x 0,6 mét, có trị giá 2.500.000 đồng;

- 01 máy ép nước trái cây hiệu Panasonic, có trị giá 1.075.000 đồng;

- 01 máy xay sinh tố hiệu Panasonic, có trị giá 825.000 đồng;

- 01 máy vắt nước cam hiệu Lock & Lock, có trị giá 155.000 đồng;

- 01 bộ tay cầm pha cà phê, có trị giá 850.000 đồng (Bút lục 22 - 28).

Quá trình điều tra, Lê Hoàng N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị can N đã bán tài sản trộm cắp được tổng cộng 1.850.000 đồng, tiêu xài hết 700.000 đồng; còn lại 1.150.000 đồng. Lời khai của N phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được (Bút lục 90 - 115; 130 - 151).

Đối với các ông Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn N khai không biết số tài sản mua lại từ N là do trộm cắp tài sản mà có; ông Hà Hoàng D khai không biết N đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, phù hợp với lời khai của N, phù hợp với biên bản đối chất, biên

bản nhận dạng và tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 1 thu thập được nên chưa đủ căn cứ xử lý hình sự đối với ông Thắng, ông Ngà và ông Dũng. (Bút lục 58 - 78; 130 - 151).

Vật chứng vụ án gồm có:

- 01 CD ghi nhận hình ảnh bị can Lê Hoàng N thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản tại trước nhà số 136 đường X, Phường Y, Quận 1, vào lúc 03 giờ 15 phút ngày 16/12/2021 (kèm theo hồ sơ vụ án).

- 01 (một) dây khóa số, vỏ bọc màu vàng, dài khoảng 1,2 mét, đã bị cắt đứt;

- 01 kìm cộng lực, dài khoảng 60 cm;

- 01 xe mô tô hiệu honda, loại Dream, biển kiểm soát 59T9-7607. Qua xác minh, số khung; số máy của xe không thay đổi. Xe mô tô trên là do bà Lê Thị Tuyết T (Sn 1987; Nơi cư trú: 140 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh), là chị ruột của Lê Hoàng N, đứng tên giấy đăng ký xe. Vào tháng 4/2021, bà Trinh đã đưa xe mô tô cho N mượn để sử dụng làm phương tiện đi lại, đi mua thuốc điều trị bệnh cho bà. Bà Trinh không biết việc bị cáo N sử dụng xe mô tô trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Bà Lê Thị Tuyết Trình có nguyện vọng được nhận lại xe mô tô trên (Bút lục 79). Hiện đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 1 tạm giữ (Bút lục 34).

- 01 (một) xe đẩy bằng inox dùng bán nước giải khát do bà Phan Thị Việt H là chủ sở hữu; đã thu hồi và trả lại cho người bị hại (Bút lục số 56).

Đối với 01 máy ép nước trái cây hiệu Panasonic, 01 máy xay sinh tố hiệu Panasonic, 01 máy vắt nước cam hiệu Lock & Lock, 01 bộ tay cầm pha cà phê hiện chưa thu hồi được.

Thu giữ của Lê Hoàng N:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh;

- 01 (một) quần Jean ngắn màu xanh dương; 01 (một) áo thun ngắn tay, màu xanh lá có hoa văn phía trước; 01 (một) đôi dép màu đen; 01 nón bảo hiểm màu đen;

- Số tiến 1.150.000 đồng, là số tiền còn lại do bị can Lê Hoàng N bán tài sản trộm cắp được mà có;

Hiện đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 1 tạm giữ

Trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị Việt Hằng, ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Văn N không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự

[2] Bản Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 11/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo Lê Hoàng N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Lê Hoàng N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

[3] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" và áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, cùng tình tiết tăng nặng tái phạm và các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; phần dân sự các đương sự không có yêu cầu bị cáo bồi

thường, dây xích, quần jean, áo thun, dép và nón bảo hiểm không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 01 xe mô tô trả cho bà Trình, 01 điện thoại di động không liên quan hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo, số tiền 1.150.000 thu giữ là tài sản do phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Bị cáo Lê Hoàng N không tranh luận, bào chữa. Bị cáo Lê Hoàng N nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Hoàng N phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Lê Hoàng N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại bà Phan Thị Việt H. Tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe bán nước bằng inox, 01 máy ép nước trái cây hiệu Panasonic, 01 máy xay sinh tố hiệu Panasonic, 01 máy vắt nước cam hiệu Lock & Lock, 01 bộ tay cầm pha cà phê, qua định giá tổng cộng có giá trị 5.405.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Lê Hoàng N đã phạm "Tội trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Về nhân thân của bị cáo xấu, đã có 01 tiền án về "Tội trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại đề nghị xem xét, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy hoàn cảnh của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Bị hại bà Phan Thị Việt H đã nhận lại xe bán nước bằng inox bị chiếm đoạt, đối với các tài sản khác không thu hồi đã được người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn N bồi thường 3.000.000 đồng nên không có yêu cầu bồi thường gì khác (BL.54); ông Nguyễn Văn N mua các tài sản bị cáo trộm cắp, đã đưa trước cho bị

cáo 150.000 đồng và bồi thường cho bà Hằng 3.000.000 đồng, ông cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường (BL.72); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T mua xe với giá 1.700.000 đồng, ông đã tự nguyện giao nộp lại xe và không yêu cầu bị cáo trả lại cho ông số tiền 1.700.000 đồng (BL.65). Phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong.

- Số tiền 1.150.000 đồng, là số tiền còn lại do bị cáo Lê Hoàng N bán tài sản trộm cắp được mà có. Do bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu bị cáo trả lại tài sản hoặc bồi thường nên ghi nhận sự tự nguyện của họ thuộc trường hợp cho bị cáo phần tài sản này, nên giao trả tiền lại cho bị cáo.

- 01 CD ghi nhận hình ảnh bị can Lê Hoàng N thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản tại trước nhà số 136 đường X, Phường Y, Quận 1, vào lúc 03 giờ 15 phút ngày 16/12/2021 (kèm theo hồ sơ vụ án)

- 01 (một) dây khóa số, vỏ bọc màu vàng, dài khoảng 1,2 mét, đã bị cắt đứt, 01 kìm cộng lực, dài khoảng 60 cm là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) quần Jean ngắn màu xanh dương; 01 (một) áo thun ngắn tay, màu xanh lá có hoa văn phía trước; 01 (một) đôi dép màu đen; 01 nón bảo hiểm màu đen, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Dream, biển số 59T9-7607, số máy 281005319, số khung: 711992222, bị cáo sử dụng để phạm tội. Qua xác minh xe do bà Lê Thị Tuyết T là chị ruột của Lê Hoàng N là chủ sở hữu. Bà Trinh đã đưa xe mô tô cho N mượn để sử dụng làm phương tiện đi lại, đi mua thuốc điều trị bệnh cho bà, không biết việc bị cáo N sử dụng xe thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy bà Lê Thị Tuyết Trình không có lỗi nên trả lại xe cho bà Trinh.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng N phạm "Tội trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Hoàng N 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2021.

Tiếp tục tạm giam Lê Hoàng N để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

+ Trả cho bị cáo Lê Hoàng N: 1.150.000 (Một triệu một trăm năm mươi ngàn) đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, Imei: 354275382035418.

+ Trả cho bà Lê Thị Tuyết T: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Dream, biển số 59T9-7607, số máy 281005319, số khung: 711992222.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dây khóa số, vỏ bọc màu vàng, dài khoảng 1,2 mét, đã bị cắt đứt; 01 kìm cộng lực dài khoảng 60 cm; 01 (một) quần Jean ngắn màu xanh dương; 01 (một) áo thun ngắn tay, màu xanh lá có hoa văn phía trước; 01 (một)

đôi dép màu đen; 01 nón bảo hiểm màu đen

(Phiếu nhập kho vật chứng số 08/22-PNK ngày 25/01/2022 tại Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, bị cáo Lê Hoàng N chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo, Bị hại, Người có QLNVLQ;
- VKSND, CA, Chi cục THA Quận 1;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tôn Trung Tuấn